

Số: 140/QĐ-DSG-TĐKT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp học bổng học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 cho khóa tuyển sinh 2021

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 57/2004/QĐ-TTg ngày 06/04/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Kỹ nghệ Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 52/2005/QĐ-TTg ngày 16/03/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Dân lập Kỹ nghệ Tp. Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Dân lập Công nghệ Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 06/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi Trường Đại học dân lập Công nghệ Sài Gòn sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-DSG-HĐT ngày 13/07/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc Công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn nhiệm kỳ 2024 - 2029;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-DSG-TĐKT ngày 14/10/2021 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc cấp học bổng tuyển sinh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-DSG-TĐKT ngày 19/11/2024 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc cấp học bổng học kỳ 1 năm học 2024 - 2025 cho khóa tuyển sinh 2021;

Căn cứ ý kiến phê duyệt của Thầy Hiệu trưởng ngày 19/05/2025;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Học bổng tuyển sinh khóa 2021 được duy trì liên tục và cấp trong học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 cho những sinh viên có tên tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Quyết định này. Tổng giá trị học bổng được cấp trong đợt xét này là **229.777.500 đồng** (bằng chữ: hai trăm hai mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

### Điều 2.

- Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 cho sáu (06) sinh viên đại học hệ chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học bổng theo Điều 2 Quyết định số 166/QĐ-DSG-TĐKT ngày 19/11/2024 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.
- Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại và môn Tiếng Anh cuối khóa.
- Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 2.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

### **Điều 3.**

- 3.1 Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 cho bảy (07) sinh viên đại học chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học bổng theo Điều 3 Quyết định số 166/QĐ-DSG-TĐKT ngày 19/11/2024 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.
- 3.2 Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại và môn Tiếng Anh cuối khóa.
- 3.3 Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 3.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

### **Điều 4.**

- 4.1 Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 cho ba (03) sinh viên đại học chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học bổng theo Điều 4 Quyết định số 166/QĐ-DSG-TĐKT ngày 19/11/2024 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.
- 4.2 Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại và môn Tiếng Anh cuối khóa.
- 4.3 Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 4.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

### **Điều 5.**

- 5.1 Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 cho bốn (04) sinh viên đại học chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học bổng theo Điều 5 Quyết định số 166/QĐ-DSG-TĐKT ngày 19/11/2024 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.
- 5.2 Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại và môn Tiếng Anh cuối khóa.
- 5.3 Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 5.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

**Điều 6.** Các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 6;
- Lưu: PDT, HV (4)✓

  
**HIỆN TRƯỞNG**  
**PGS. TS. Cao Hào Thi**



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2021**  
(Kèm theo Quyết định số 140/QĐ-DSG-TĐKT ngày 21/05/2025)

| STT                                                                                        | MSSV       | Họ tên            |        | Ngày sinh  | Lớp        | ĐTB<br>HK1 (24-25) | Học bổng<br>HK2 (24-25) |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------------|--------|------------|------------|--------------------|-------------------------|
| (1) Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025, gồm 06 sinh viên: |            |                   |        |            |            |                    |                         |
| 1                                                                                          | DH52113023 | Nguyễn Minh       | Trường | 24/06/2003 | D21_TH11   | 7.32               | 18,962,000              |
| 2                                                                                          | DH52110854 | Huỳnh Tích        | Hải    | 13/05/2003 | D21_TH07   | 8.48               | 18,962,000              |
| 3                                                                                          | DH52111357 | Đặng Minh         | Nghĩa  | 06/12/2003 | D21_TH09   | 8.67               | 18,962,000              |
| 4                                                                                          | DH72105969 | Huỳnh Đông        | Lai    | 29/08/2003 | D21_TC01   | 8.67               | 2,752,000               |
| 5                                                                                          | DH72113472 | Nguyễn Duy        | Đạt    | 10/08/2003 | D21_KD02   | 7.83               | 11,754,000              |
| 6                                                                                          | DH72109787 | Trần Thị          | Hiền   | 24/01/2003 | D21_TC02   | 8.33               | 11,754,000              |
| (2) Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025, gồm 07 sinh viên: |            |                   |        |            |            |                    |                         |
| 1                                                                                          | DH12101484 | Trần Xuân         | Quý    | 18/02/2003 | D21_ROAI01 | 9.58               | 5,504,000               |
| 2                                                                                          | DH32112380 | Nguyễn Thanh      | Phú    | 01/01/2003 | D21_TDH01  | 8.20               | 16,421,000              |
| 3                                                                                          | DH42114528 | Nguyễn Quang      | Hòa    | 03/04/2003 | D21_MMT01  | 8.94               | 16,421,000              |
| 4                                                                                          | DH62112551 | Trịnh Ngô Bảo     | Nghi   | 25/05/2003 | D21_CNTP01 | 8.55               | 18,221,000              |
| 5                                                                                          | DH62112554 | Nguyễn Thị Như    | Ngọc   | 08/11/2003 | D21_CNTP01 | 7.50               | 18,221,000              |
| 6                                                                                          | DH92107244 | Cao Hoàng         | Minh   | 30/08/2003 | D21_TK3DH1 | 7.56               | 16,706,000              |
| 7                                                                                          | DH92109355 | Phan Đức          | Huân   | 25/11/2003 | D21_TK3DH2 | 8.11               | 4,234,000               |
| (3) Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025, gồm 03 sinh viên:  |            |                   |        |            |            |                    |                         |
| 1                                                                                          | DH52110602 | Nguyễn Hoàng      | Bảo    | 06/02/2003 | D21_TH05   | 8.20               | 9,481,000               |
| 2                                                                                          | DH72108693 | Trần Ngọc Bảo     | Uyên   | 27/09/2003 | D21_MAR01  | 8.06               | 1,376,000               |
| 3                                                                                          | DH72105212 | Nguyễn Thị Phương | Huyền  | 27/02/2003 | D21_TC02   | 8.20               | 5,877,000               |
| (4) Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025, gồm 04 sinh viên:  |            |                   |        |            |            |                    |                         |
| 1                                                                                          | DH62112522 | Lê Thụy Minh      | Hương  | 01/11/2003 | D21_CNTP01 | 8.10               | 9,110,500               |
| 2                                                                                          | DH92101044 | Lương Tuyết       | Băng   | 29/06/2003 | D21_TK3DH1 | 8.44               | 8,353,000               |
| 3                                                                                          | DH92100016 | Từ Dân            | Huy    | 21/04/2001 | D21_TK3DH1 | 9.00               | 8,353,000               |
| 4                                                                                          | DH92109395 | Nguyễn Thị Yến    | Linh   | 15/04/2003 | D21_TK3DH1 | 8.22               | 8,353,000               |
|                                                                                            |            |                   |        |            |            | Tổng học bổng:     | 229,777,500             |

Tp. HCM, ngày 21 tháng 05 năm 2025  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
CÔNG NGHỆ  
SÀI GÒN  
PGS. TS. Cao Hào Thi